

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày 27/10/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Huy

2. Bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Duy T - sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Tổ 1, khu Y, xã Y, thị xã Đ, Quảng Ninh; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Ngọc U và bà Nguyễn Thị L; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 01/8/2017 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/7/2017, một người bạn của Lê Duy T mời T đến dự sinh nhật tại quán Karaoke FOCUS thuộc xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T thuê xe ôm của một người không quen biết đi tìm mua chất ma túy để đem đến quán Karaoke FOCUS mục đích để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường khu đô thị Tân Việt Bắc thuộc phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, T gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 túi nilon đựng 05 viên thuốc lắc hình trụ tròn màu xanh (ma túy tổng hợp) và 02 túi nilon chứa ma túy dạng Ketamine với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 22 giờ cùng ngày, T đi xe ôm đến quán Karaoke FOCUS và đứng chờ bạn ở phía trước cửa quán thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện K kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải của T đang mặc 01 túi nilon bên trong có 05 viên

nén hình trụ tròn màu xanh (được niêm phong ký hiệu M), và 02 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1). Lê Duy T khai nhận 05 viên nén hình trụ tròn màu xanh và chất tinh thể màu trắng nêu trên đều là ma túy tổng hợp loại thuốc lắc và Ketamine do T mua đem đến quán Karaoke FOCUS để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 292/KLGD ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các viên nén hình trụ tròn màu xanh niêm phong trong bì thư ký hiệu M gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 1,750 gam, là loại MDMA; Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong bì thư ký hiệu M1, gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 0,787 gam, là loại Ketamine (MDMA nằm trong danh mục I, STT 22; Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,688 gam MDMA; 0,706 gam Ketamine được niêm phong số 292/KLGD-PC54.

Quá trình điều tra Lê Duy T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K thu thập có trong hồ sơ vụ án

Tại bản cáo trạng số 86/VKS-HS ngày 02/10/2017, VKSND huyện K truy tố Lê Duy T về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Duy T vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Duy T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giam 01/8/2017.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Duy T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận khoảng 22 giờ ngày 29/7/2017, tại phía trước cửa quán Karaoke FOCUS thuộc địa phận xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương, Lê Duy T có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên phải của T đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa 1,750 gam MDMA và 02 túi nilon bên trong chứa 0,787 gam Ketamine (đều là chất ma túy) với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện K phát hiện, thu giữ vật chứng như nêu trên. Do vậy, VKSND huyện K truy tố bị cáo Lê Duy T về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo khoản 1 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Duy T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy – loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa bàn xã H nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động song không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng cũng nên xem xét đối với bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố (ông Lê Ngọc U) được Bộ trưởng Bộ công nghiệp tặng Huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 “gia đình có công với nước” là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Song với tính chất, quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nên cho dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đến đâu, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán chất ma túy cho Lê Duy T, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không đủ căn cứ để xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ thu giữ trong túi quần bên phải của T đang mặc 01 túi nilon bên trong có 05 viên nén hình trụ tròn màu xanh (được niêm phong ký hiệu M), và 02 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1).

Xét mẫu được niêm phong nêu trên, qua kết luận giám định đều xác định có chất ma túy là thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy T 16 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giam 01/8/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 1 và điểm a, đ khoản 2 điều 76 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu cho hủy bỏ số ma túy có trong phong bì thư số 292/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2017 tại Chi cục thi hành dân sự huyện K.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền